

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 57/2022/HS-ST
Ngày 27-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lương Ngọc Biên

Bà Đinh Thị T Huyền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.
tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện Y, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa:
Ông Lương Văn Tuấn- Kiểm sát viên.

Trong ngày 27/9/2022 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
Điểm cầu thành phần Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Tòa án nhân dân huyện Y xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
55/2022/TLST-HS ngày 20/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số
65/2022/QĐXXST- HS ngày 13/9/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tổng Văn T**, sinh năm 2002; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Thôn
ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân
tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: V Nam; con ông: Tổng
Văn C, sinh năm 1979 và bà: **Nịnh Thị N**, sinh năm 1979; vợ, con: Chưa có. Tiền án,
tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/8/2022 bị Công an huyện Y phạt vi phạm hành
chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2022 đến nay, hiện
đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Nịnh Thị N**, sinh năm 1979. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 55 phút ngày 23/3/2022, tại khu vực đoạn đường gom dân sinh Tộc thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Tống Văn T, sinh năm 2002, trú tại Thôn ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên đường mang đi bán. Tang vật T giữ:

- T giữ tại túi quần T đang mặc ở phía sau bên trái 02 đoạn ống nhựa màu tím hàn kín hai đầu, bên trong đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy.

- T giữ tại túi quần T đang mặc phía trước bên phải 01 lọ nhựa màu trắng xanh có nắp đậy, trên mặt có chữ CoolAir, bên trong lọ đựng: 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên ngoài quấn băng dính màu đen, bên trong đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; 11 đoạn ống nhựa đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 06 đoạn ống nhựa màu tím và 05 đoạn ống nhựa màu xanh) bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều đựng chất cục bột màu trắng nghi là ma túy. Tất cả đều được niêm phong trong phong bì ký hiệu "QT";

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Tống Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, bị vỡ màn hình; 01 Xe mô tô Honda Wave, màu xanh, biển kiểm soát 98B3-047.41; 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Tống Văn T; 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Triệu Văn T1; 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vũ Xuân Đ (BL 29-32).

Tại bản Kết luận giám định số 451/KL-KTHS ngày 24/3/2022 của Phòng Kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

"Trong 01 (một) phong bì có ký hiệu "QT" đã được niêm phong gửi giám định:

Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 (hai) đoạn ống nhựa màu tím được hàn kín hai đầu là ma túy, có tổng khối lượng 0,163 gam, loại Heroine.

- Trong 01 (một) lọ nhựa màu trắng, xanh có nắp đậy, trên lọ nhựa có chữ "Cool Air":

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên ngoài quấn băng dính màu đen là ma túy, có khối lượng 0,205 gam, loại Heroine.

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 11 (mười một) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu (trong đó có: 05 (năm) đoạn màu xanh và 06 (sáu) đoạn màu tím) là ma túy, có tổng khối lượng 0,670 gam, loại Heroine" (BL 41-42).

Tại Cơ quan điều tra Tống Văn T khai: Bản thân không có công việc ổn định, chơi bời và thường xuyên sử dụng chất ma túy, biết có một số đối tượng nghiện có nhu cầu mua ma túy sử dụng tại khu vực cổng chui rìa đường Quốc lộ 1A Tộc thôn T, xã N, huyện Y nên T nảy sinh ý định mua ma túy về để bán kiếm lời. Thông qua một số đối tượng nghiện, T biết tại khu vực gầm cầu vượt Đình Trám và cây xăng Vân Cốc, xã VT, huyện V, tỉnh Bắc Giang có đối tượng tên V có ma túy bán. Trưa ngày 21/3/2022, Tống Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3-047.41 đi đến cây xăng Vân Cốc gặp V mua 400.000 đ ma túy được V đưa cho 03 đoạn ống nhựa đựng ma túy Heroine. T đem về phòng trọ tại thôn Chiền, xã Nội Hoàng. Sáng ngày 22/3/2022, T sử dụng hết 01 đoạn ống nhựa, còn 02 đoạn ống nhựa cất vào túi quần bên trái phía sau đang mặc. Khoảng 08 giờ ngày 23/3/2022, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3-047.41

đi từ phòng trọ của mình đến đoạn đường cầu vượt Đ mua của V 2.000.000 đồng thì V đưa cho 01 lọ nhựa bên trong đựng 01 gói ma túy heroine và 11 đoạn ống nhựa đều đựng chất ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô mang theo toàn bộ số ma túy trên đi tới khu vực cổng chui đường gom dân sinh Tộc khu vực thôn T, xã N để bán ma túy, nhưng chưa kịp bán thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Cùng ngày 23/3/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tống Văn T tại thôn C, xã N, huyện Y nhưng không T giữ gì.

Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho T, tuy nhiên không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý.

Ngày 22/3/2022, Tống Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả test nhanh xác định T dương tính với ma túy, nên ngày 10/8/2022, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T theo quy định.

Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Xuân Đ, là của anh Vũ Xuân Đ, sinh năm 1978, trú tại Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn T1 là của anh Triệu Văn T1, sinh năm ở thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh Đ và anh T1 đánh rơi sau đó T nhặt được cất trong người thì bị T giữ. Ngày 04/7/2022 và ngày 15/7/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại giấy phép lái xe trên cho anh Đ và trả lại chứng minh nhân dân cho anh T1 theo quy định.

Đối với Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3-047.41, T sử dụng để phạm tội là của chị Ninh Thị N, sinh năm 1979, trú tại Thôn ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang là mẹ T. Chị Nguyên không biết việc T sử dụng xe mô tô để mua bán ma túy.

Tang vật của vụ án gồm: 13 đoạn ống nhựa và 01 gói giấy bên trong đều đựng chất ma túy; 01 lọ nhựa; 02 điện thoại di động; 01 Xe mô tô BKS 98B3-047.41; 01 Thẻ căn cước công dân mang tên Tống Văn T được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 53/CT-VKSXD ngày 29/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Tống Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại cơ quan điều tra, không có yêu cầu, đề nghị gì.

Qua thẩm vấn tại phiên tòa, kiểm sát viên phát biểu lời luận tội vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tống Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Tống Văn T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 23/3/2022.

Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử: Kể từ khi khởi tố vụ án hình sự, trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án, HĐXX thấy Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật, không có vi phạm gì. Tại giai đoạn xét xử sơ thẩm, Kiểm sát viên thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, không có hành vi, quyết định tố tụng nào vi phạm tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận số ma túy mà Cơ quan điều tra đã T giữ khi bị bắt quả tang. Những lời khai của bị cáo Tống Văn T tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang; biên bản T giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định; lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã điều tra T thập được có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 23/3/2022, tại khu vực cổng chui đường gom dân sinh Tộc khu vực thôn T, xã N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang, Cơ quan điều tra bắt quả tang Tống Văn T, sinh năm 2002, trú tại Thôn ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi tàng trữ 1,038 gam ma túy, loại Heroine đang trên đường đi bán thì bị bắt quả tang.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã truy tố bị cáo Tống Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Bị cáo Tống Văn T là người có nhân thân xấu, đã bị Công an huyện Y xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm

cho xã hội, chỉ vì lợi ích cá nhân bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, gây ảnh hưởng không tốt đến trật tự gia đình và xã hội; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng pháp luật hình sự để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[5] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích vụ lợi cá nhân, lẽ ra cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm ổn định; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Đối với đối tượng tên V là người bán ma túy cho T, tuy nhiên không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, ngoài lời khai không có chứng cứ khác nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Ngày 22/3/2022, Tổng Văn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, kết quả test nhanh xác định T dương tính với ma túy, nên ngày 10/8/2022, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về xử lý vật chứng:

+ Số ma túy bị T giữ là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch T tiêu hủy.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, số seri: 354340041393069 lắp sim 0386.996.130 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng, bị vỡ màn hình, số Imei: 353286075559961, lắp sim 0105.539.619 của bị cáo T là công cụ bị cáo T sử dụng vào việc mua bán ma túy nên cần tịch T xung công quỹ Nhà nước.

+ Đối với 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Xuân Đ, là của anh Vũ Xuân Đ, sinh năm 1978, trú tại Xóm T, xã L, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. 01 chứng minh nhân dân mang tên Trần Văn T1 là của anh Triệu Văn T1, sinh năm ở thôn L, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Anh Đ và anh T1 đánh rơi sau đó T nhặt được cất trong người thì bị T giữ. Ngày 04/7/2022 và ngày 15/7/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại giấy phép lái xe trên cho anh Đình và trả lại chứng minh nhân dân cho anh T1 là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3-047.41, T sử dụng để phạm tội là của chị Ninh Thị N, sinh năm 1979, trú tại Thôn ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang là mẹ T. Chị N không biết việc T sử dụng xe mô tô để mua bán ma túy nên cần trả lại cho chị Ninh Thị N.

+ Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Tống Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo là hoàn toàn phù hợp với quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức T, miễn, giảm, T nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tống Văn T **03 (ba) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 23/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư đã được dán kín, niêm phong mặt trước đề ký hiệu “QT” được niêm phong bằng dấu tròn mực đỏ của phòng Kỹ Thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang, chữ ký của giám định viên, chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong và dấu tròn mực đỏ của Công an xã Nội Hoàng.

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động Nokia cũ vỏ màu đen cũ lắp sim số 0386.996.130 và 01 điện thoại di động iphone cũ vỏ màu hồng cũ, màn hình vỡ, lắp sim số 0705539619.

- Trả lại bị cáo Tống Văn T 01 (một) căn cước công dân số 024202001282 mang tên Tống Văn T.

- Trả lại bà Ninh Thị N, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn ĐG, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang 01 (một) xe mô tô biển số 98B3-047.41, nhãn hiệu Honda Wave, số khung RLHJA 3902HY210053, số máy: JA39E 0210096.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Tống Văn T.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Dung